

TỔNG CỤC DÂN SỐ KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH được thành lập vào năm 1961 cho đến nay Tổng cục đã có bề dày 60 năm phát triển với sự thay đổi một số tên gọi qua các thời kỳ. Tuy nhiên, công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình đã đạt được những thành tựu rất quan trọng, được Đảng, Nhà nước và cộng đồng quốc tế ghi nhận, đặc biệt với những đóng góp quan trọng đối với sự phát triển của Đất nước.

Địa chỉ cơ quan hiện tại: Số 8 Tôn Thất Thuyết, phường Mỹ Đình, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

Chức năng và nhiệm vụ của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình được quy định như sau:

Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình là tổ chức thuộc Bộ Y tế, thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý nhà nước và tổ chức thực thi pháp luật về dân số - kế hoạch hóa gia đình trong phạm vi cả nước, bao gồm các lĩnh vực: Quy mô dân số, cơ cấu dân số và chất lượng dân số; tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ công về dân số - kế hoạch hóa gia đình theo quy định của pháp luật.

Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình có tư cách pháp nhân, có con dấu hình quốc huy, là đơn vị dự toán ngân sách cấp II thuộc Bộ Y tế, có tài khoản riêng tại Kho bạc Nhà nước

Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình có nhiệm vụ xây dựng, trình Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành theo thẩm quyền hoặc đề Bộ trưởng Bộ Y tế trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền:

a) Dự án luật, dự thảo nghị quyết của Quốc hội; dự án pháp lệnh, dự thảo nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; dự thảo nghị định, nghị quyết của Chính phủ; dự thảo quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ; dự thảo thông tư, quyết định, chỉ thị của Bộ trưởng Bộ Y tế và các văn bản khác về dân số - kế hoạch hóa gia đình;

b) Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, năm năm, hàng năm, chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình hành động, dự án, đề án và công trình quan trọng quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Ban hành theo thẩm quyền các văn bản hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Giúp Bộ trưởng Bộ Y tế chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án về lĩnh vực dân số - kế hoạch hóa gia đình.

Quá trình hình thành và phát triển Tổng cục DSKHHGD đã trải qua các giai đoạn phát triển sau:

Giai đoạn trước năm 1975:

Ngay từ những năm đầu thập kỷ 60 thế kỷ trước, mặc dù trong lúc đất nước còn bị chia cắt làm hai miền, vừa phải song song tiến hành hai nhiệm vụ chiến lược trọng đại xây dựng CNXH ở miền Bắc, kháng chiến chống Mỹ cứu nước ở miền Nam nhưng công tác DS-KHHGD đã được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo với việc ban hành Quyết định 216-CP ngày 26/12/1961 Hội đồng Chính phủ về việc sinh đẻ có hướng dẫn. Theo đó cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch chính thức được phát động với mục tiêu “Vì sức khỏe của người mẹ, vì hạnh phúc và hoà thuận của gia đình, vì để cho việc nuôi dạy con cái được chu đáo việc sinh đẻ của nhân dân ta cần được hướng dẫn một cách thích hợp”.

Ban chỉ đạo hướng dẫn SDKH được thành lập từ Trung ương đến cơ sở. Ở Trung ương do Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng làm Trưởng ban, cơ quan thường trực là Bộ Y tế và các uỷ viên là Lãnh đạo một số Bộ, ngành, đoàn thể liên quan.

Đến năm 1970, nhằm đẩy mạnh hơn nữa cuộc vận động SDKH, Ủy ban Bảo vệ Bà mẹ và trẻ em (BVBMTE) được thành lập từ cấp Trung ương đến huyện. Ở Trung ương, Ủy ban BVBMTE là cơ quan thuộc Chính phủ, do Bộ Y tế là cơ quan thường trực. Các đội SDKH, BVBMTE được

hình thành, thực hiện nhiệm vụ cung cấp dịch vụ tránh thai lâm sàng, chủ yếu là đặt dụng cụ tử cung.

Năm 1974, Ủy ban BVBMTE giải thể, công tác SDKH được bàn giao về Bộ Y tế. Thời điểm này, tuyến tỉnh và huyện có các đội SDKH có nhiệm vụ chủ yếu là vận động thực hiện SDKH, cung cấp dịch vụ đặt vòng tránh thai và nạo phá thai.

Giai đoạn 1976-1991:

Sau khi đất nước thống nhất, cuộc vận động sinh đẻ có kế hoạch tiếp tục được triển khai và đẩy mạnh trên phạm vi cả nước do ngành Y tế chủ trì. Nhận thức rõ tầm quan trọng cùng với sự khó khăn, phức tạp của công tác này, nhiều đồng chí Lãnh đạo cấp cao của Đảng, Nhà nước như Thủ tướng Chính phủ Phạm Văn Đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Đại tướng Võ Nguyên Giáp, Võ Văn Kiệt từng giữ cương vị Trưởng Ban Chỉ đạo hướng dẫn sinh đẻ có kế hoạch, Chủ tịch Ủy ban Quốc gia Dân số và Sinh đẻ có kế hoạch, Ủy ban Quốc gia Dân số DS-KHHGĐ, thường xuyên trực tiếp chỉ đạo công tác DS-KHHGĐ.

Chính sách SDKH là khuyến khích các cặp vợ chồng hạn chế sinh đẻ và chỉ nên có từ một đến hai con, và dừng lại ở mức hai con, trừ một số trường hợp đặc biệt như dân tộc miền núi, tái hôn và con bị dị tật... Ngoài ra chính sách SDKH còn gắn liền với việc chăm sóc sức khỏe ban đầu, bảo vệ sức khỏe bà mẹ và trẻ sơ sinh. Tổ chức tốt các dịch vụ y tế cho nhân dân cộng với việc hướng dẫn các BPTT cho các cặp vợ chồng trong diện đối tượng sinh đẻ theo kế hoạch

Năm 1984, Hội đồng Bộ trưởng đã ban hành Quyết định số 58-HĐBT ngày 11/4/1984 về việc thành lập Ủy ban quốc gia Dân số và Sinh đẻ có kế hoạch. Ủy ban do một Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng là Chủ tịch Ủy ban, Bộ trưởng Bộ Y tế là Phó Chủ tịch thường trực, các Phó Chủ tịch là Bộ trưởng Bộ Lao động, Bộ trưởng Bộ Giáo dục; Thứ trưởng Bộ Y tế là Tổng Thư ký; lãnh đạo các Bộ, ngành, đoàn thể là ủy viên. Bộ Y tế

với tư cách là cơ quan thường trực chịu trách nhiệm toàn bộ về mặt chuyên môn, kỹ thuật, cung cấp dụng cụ, thuốc men và đào tạo, cung cấp cán bộ chuyên môn cho các địa phương. Cơ quan chuyên trách của Ủy ban là một Ban thư ký thường trực nằm trong Bộ Y tế.

Ngày 06/02/1985, Ủy ban quốc gia Dân số và sinh đẻ có kế hoạch đổi tên thành Quốc gia Dân số và Kế hoạch hóa gia đình. Ở cấp tỉnh/TP và đặc khu trực thuộc Trung ương gọi là Ủy ban DS-KHHGD. Ở các quận/huyện, xã/phường và các cơ quan, xí nghiệp, công trường, nông trường, lâm trường, bệnh viện, trường học, các đơn vị vũ trang,... gọi là Ban vận động KHHGD.

Giai đoạn 1991-2000:

Ngày 19/6/1991 Ủy ban Quốc gia DS-KHHGD được thành lập và trở thành một cơ quan chuyên trách trực thuộc Chính phủ. Thời kỳ này Ủy ban DS-KHHGD từ cấp tỉnh tới cấp huyện cũng được thành lập, cấp xã có Ban DS-KHHGD và có cán bộ chuyên trách về dân số, tại các thôn/bản có các cộng tác viên DS-KHHGD. Ở giai đoạn này công tác DS-KHHGD đã đạt được nhiều thành công rực rỡ. Tỷ lệ tăng dân số giảm, tổng tỷ suất sinh giảm nhanh, từ 3,74 con năm 1992 xuống còn 2,28 con năm 2000.

Giai đoạn 2001 đến nay:

Trong giai đoạn này, tổ chức bộ máy của ngành Dân số đã có nhiều thay đổi.

Năm 2002, sáp nhập Ủy ban DS-KHHGD với Ủy ban Bảo vệ chăm sóc trẻ em thành Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em.

Năm 2007, giải thể Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, chức năng quản lý Nhà nước về DS-KHHGD được giao về bộ Y tế.

Năm 2008, Tổng cục Dân số-KHHGD được thành lập theo Quyết định 18/2008/QĐ-TTg ngày 29/01/2008 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dân số-KHHGD thuộc Bộ Y tế để giúp Bộ trưởng Bộ Y tế quản lý Nhà nước

về lĩnh vực DS-KHHGD bao gồm lĩnh vực: quy mô dân số, cơ cấu dân số và chất lượng dân số; chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về DS-KHHGD trong phạm vi cả nước.

Lãnh đạo qua các thời kỳ

Thời kỳ	Họ tên	Chức vụ
1961-1975	Phạm Văn Đồng	Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban chỉ đạo hướng dẫn sinh đẻ có kế hoạch
1984-1987	Võ Nguyên Giáp	Phó Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban quốc gia Dân số và Sinh đẻ có kế hoạch
1987-1992	Võ Văn Kiệt	Phó Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban quốc gia Dân số-KHHGD
1992-1997	Mai Kỳ	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban quốc gia Dân số-KHHGD
1997-2002	Trần Thị Trung Chiến	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban quốc gia Dân số-KHHGD
2002-2007	Lê Thị Thu	Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em
2007-2009	Nguyễn Bá Thủy	Thứ trưởng Bộ Y tế kiêm Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số-KHHGD
2009-2014	Dương Quốc Trọng	Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số-KHHGD

2014-2018	Nguyễn Văn Tân	Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số-KHHGĐ
2018-nay	Nguyễn Doãn Tú	Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số-KHHGĐ

Cơ cấu phòng ban

Trải qua các thời kỳ xây dựng và phát triển, hiện nay Tổng cục Dân số-KHHGĐ hiện có 10 vụ/trung tâm và 01 cơ quan báo chí như sau:

- Vụ quy mô dân số và KHH gia đình
- Vụ Cơ cấu và chất lượng dân số
- Vụ truyền thông giáo dục
- Vụ kế hoạch tài chính
- Vụ tổ chức cán bộ
- Vụ pháp chế - thanh tra
- Văn phòng tổng cục
- Trung tâm đào tạo và bồi dưỡng
- Trung tâm tư vấn và cung ứng dịch vụ
- Trung tâm nghiên cứu, thông tin và dữ liệu
- Báo gia đình xã hội.

NGHIÊM THỊ THỦY

Tài liệu tham khảo

1. <http://gopfp.gov.vn/chuc-nang-nhiem-vu>. Truy cập ngày 10/10/2021.